TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 28/4/2023.
"*V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Thanh Quang
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Sơn
2. Ông Đặng Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Gia Huy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 116/2023/TLST-HNGĐ ngày 07/4/2023, về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con**"** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/4/2023 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Anh Vũ Văn N - sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Long Khê, xã Ngọc Xá, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

***Bị đơn:** Chị Trịnh Thị Hải Đ – Sinh năm 1987 (có mặt)
Địa chỉ: Khu phố Phú Mỹ, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 31/3/2023 cũng như lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Vũ Văn N trình bày: Anh và chị Trịnh Thị Hải Đ tự tìm hiểu yêu thương nhau và sống chung vợ chồng có Đ ký kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ (nay là thị xã Quế Võ), tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại nhà chồng được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. N nhân là do không cùng quan điểm sống, chị Đ muốn về Bình Thuận là ăn sinh sống, còn anh thì không muốn về Bình Thuận mà muốn ở Bắc Ninh từ đó dẫn đến cãi nhau, năm 2013 chị Đ về nhà mẹ ruột ở thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc cho đến nay, trong thời gian đó cắt đứt mọi quan hệ không hàn gắn hạnh phúc được. Mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa đề nghị ly hôn với chị Trịnh Thị Hải Đ. Về con: vợ chồng có 01 con tên Vũ Thị Như Quỳnh - sinh ngày 18/01/2012 khi ly hôn anh N xin được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tài sản và nợ không yêu cầu giải quyết.

***Bị đơn chị Trịnh Thị Hải Đ trình bày:** Theo lời trình bày của anh Vũ Văn N là đúng, chị đồng ý ly hôn với anh N và cũng đồng ý giao con tên Vũ Thị Như Quỳnh - sinh ngày 18/01/2012 cho anh N nuôi dưỡng, tài sản và nợ không yêu cầu giải quyết.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Vũ Văn N để tống đạt văn bản tố tụng, nhưng anh N có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, vụ án giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định: Sự vắng mặt của anh Vũ Văn N không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa vì anh Vũ Văn N có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh anh Vũ Văn N.

1.Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tại quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/4/2023 đã xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp ly hôn, nuôi con", qua thẩm tra tài liệu chứng cứ và các đương sự trình bày yêu cầu của mình tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng đây là "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con" được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc có thẩm quyền giải quyết.

2. Về yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử phân tích như sau: Theo lời khai của anh Vũ Văn N thì anh và chị Trịnh Thị Hải Đ sống chung với nhau có Đ ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ (nay là thị xã Quế Võ), tỉnh Bắc Ninh nên là hôn nhân hợp pháp. Anh Vũ Văn N khai N nhân dẫn đến mâu thuẫn là do không cùng quan điểm sống, chị Đ muốn về Bình Thuận là ăn sinh sống, còn anh N thì không muốn về Bình Thuận mà muốn sinh sống ở Bắc Ninh từ đó dẫn đến cãi nhau, năm 2013 chị Đ về nhà mẹ ruột ở thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc cho đến nay, trong thời gian đó cắt đứt mọi quan hệ không hàn gắn hạnh phúc được. Xuất phát từ nguyên nhân nêu trên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì tình trạng hôn nhân của anh N và chị Đ rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài được, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Vũ Văn N.

3. Về con chung: Anh Vũ Văn N khai phù hợp các tài liệu có tại hồ sơ là vợ chồng có 01 con tên Vũ Thị Như Quỳnh - sinh ngày 18/01/2012, hiện nay anh nuôi dưỡng, nguyện vọng của cháu Quỳnh là ở với anh N. Khi ly hôn anh xin tiếp tục nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

4. Về tài sản và nợ: Anh Vũ Văn N không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

5.Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Vũ Văn N không phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng anh là N đơn phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị Trịnh Thị Hải Đ không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 3 Điều 228 và điểm b khoản 1 Điều 238***;*** Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2.Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Vũ Văn N đối với chị Trịnh Thị Hải Đ. Anh Vũ Văn N được ly hôn với chị Trịnh Thị Hải Đ.

- Về con chung: Giao cháu Vũ Thị Như Q - sinh ngày 18/01/2012 cho anh Vũ Văn N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Trịnh Thị Hải Đ có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về án phí, lệ phí: Anh Vũ Văn N là nguyên đơn phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, anh đã nộp đủ 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số

0014515 ngày 07/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa. Anh Vũ Văn N không phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trịnh Thị Hải Đ không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

4.Về quyền kháng cáo: Chị Trịnh Thị Hải Đ có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tòa tuyên án sơ thẩm (28/4/2023). Anh Vũ Văn N vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh Bình Thuận;
-VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
-Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
-Nơi Đ ký kết hôn UBND xã Ngọc Xá,
thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh;
-Các đương sự;
-Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ung Thanh Quang